

THE FINAL TERM TEST

PART I. LISTENING

Task 1. Nghe và tick chọn đúng, sai như ví dụ 1.

 0. ☒ ☐	 1. ☐	 2. ☐	 3. ☐	 4. ☐
--	--	--	---	--

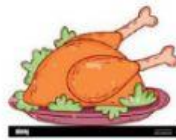
Task 2. Nghe và tick chọn đáp án đúng.

0.  a. ☐	 b. ☒	 c. ☐
1.  a. ☐	 b. ☐	 c. ☐
2.  a. ☐	 b. ☐	 c. ☐
3.  a. ☐	 b. ☐	 c. ☐
4.  a. ☐	 b. ☐	 c. ☐

Task 4. Tick chọn đáp án đúng. (1pt)



☒ A



B.



C.



A



B



C



A



B



C



A



B



C



A



B



C



Task 4. Nghe và điền vào chỗ trống từ còn thiếu.

0. There are two lamps in my bathroom

a. There a.....in my bedroom.

b. The bed in the bedroom is.....

c. There are two..... in the bedroom. They are big.

d. The chairs in the bedroom is

PART II. READING

Task 1: Nhìn tranh đọc và tick Y (đúng) N (sai)



0. There are two windows in the room Y ☒ N ☐



1. A: Who's this?

B: It's my brother



2. A: Where's the living room?

B: It's there.



3. There are two windows in the room.



4. A: How many monkeys do you have?

B: I have three monkeys.

Task 2. Look and complete. There is one example. (1pt)

some

and

have

many

parrots

0. I have some dogs.

1. How _____ cats do you have? - I have four.

2. Do you have any _____? - No, I don't. I have three birds.

3. I _____ some pets.

4. My brother has a bird _____ a rabbit.

PART III. WRITING

Task 1. Điền vào chỗ trống chữ cái còn thiếu



0. Pl_ying foob_ll

Playing football



1. Sk...t...ng



Fl....ing a k...t....



.....ki....ping



Cy.....l....ng

Task 2. Sắp xếp thành câu hoàn chỉnh

0. is /A/ monkey/ swinging/.

=>A monkey is swinging

1. elephant /drawing /An /is/.

.....

2. at/ the/ her /mother/ Linh /and /are /zoo/.

.....

3. see/. /I /can /a/ parrot/

.....

4. brother/ my/ has/ a/ car.